



BÁO CÁO

Chuyển đổi số quốc gia

Quý I năm 2024

Bộ Thông tin và Truyền thông

Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Hà Nội, ngày 24/4/2024



PHẦN I

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC



MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Công tác hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số

Chính phủ ban hành 02 Nghị định:

- Khu công nghệ cao;
- Quy định chi tiết Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu

Thủ tướng Chính phủ ban hành:

- **04** Quyết định:
 - Quy hoạch hạ tầng TTTT
 - Chiến lược dữ liệu quốc gia
 - DVC trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình để tích hợp Cổng DVCQG;
 - Chiến lược phát triển ngành Bảo hiểm xã hội
- **02** Chỉ thị:
 - Tăng cường bảo đảm ATTT theo cấp độ
 - Triển khai Đề án 06/CP

Các Bộ, ngành, địa phương:

- Khung Kiến trúc CPĐT Việt Nam, phiên bản cập nhật 3.0
- Hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn, QCKT kết nối chia sẻ dữ liệu.
- Quản lý, sử dụng Hóa đơn điện tử hoạt động KD xăng dầu.
- Hướng dẫn Đề án 1690/QĐ-TTg.
- Hướng dẫn về bảo đảm ATANM: triển khai Đề án 06/CP; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Chính sách thúc đẩy sử dụng DVC trực tuyến: phí, lệ phí; thời gian.

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

- **Thủ tướng Chính phủ:**

- Chủ trì **01** phiên họp tháo gỡ vướng mắc về bố trí, sử dụng kinh phí phục vụ triển khai Đề án 06/CP.
- Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

- **Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái:**

- Chủ trì **02** phiên họp giải quyết vấn đề dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên NSNN.

- **Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang:**

- Chủ trì **02** phiên họp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy triển khai Đề án 06/CP.
- Tổ công tác Đề án 06/CP: **03** phiên họp thường kỳ đánh giá, thúc đẩy.
- Bộ TT&TT: **03** báo cáo về chuyển đổi số phục vụ Phiên họp Chính phủ thường kỳ.

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Công tác xây dựng, ban hành kế hoạch chuyển đổi số tại các bộ, ngành, địa phương

Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024

- Đã ban hành:
 - **21** bộ, ngành
 - **62** địa phương
- Chưa ban hành:
 - **01** bộ
 - **01** địa phương

Kế hoạch triển khai Đề án 06/CP

- Đã ban hành:
 - **19** bộ, ngành
 - **63** địa phương
- Chưa ban hành:
 - **03** bộ, ngành

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Về phát triển dữ liệu số

DANH MỤC CSDL

- Đã ban hành:
 - **14** bộ, ngành
 - **52** địa phương
- Chưa ban hành:
 - **09** bộ, ngành
 - **11** địa phương
- Tổng số CSDL: **2.398**

DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ

- Đã ban hành:
 - **11** bộ, ngành
 - **43** địa phương
- Chưa ban hành:
 - **11** bộ, ngành
 - **20** địa phương

Điển hình về phát triển dữ liệu số

CSDL Quốc gia về dân cư:

- Kết nối: **18** bộ, ngành; **63** tỉnh, thành phố và **04** doanh nghiệp,
- Đồng bộ: >**268** triệu thông tin người dân.
- Tiếp nhận: hơn 1,5 tỷ yêu cầu xác thực thông tin.

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP):

- Kết nối: **388** hệ thống, CSDL của **95** cơ quan, đơn vị tham gia kết nối.
- Trung bình khoảng **2,8** triệu giao dịch/ngày (so với cùng kỳ năm 2023 tăng 167,4%).
- Tổng số giao dịch tới nay: khoảng **02** tỷ.

Kho dữ liệu điện tử người dân ở Đà Nẵng

- Cho phép người dân lưu trữ các hồ sơ, giấy tờ đã số hoá.
- Tái sử dụng hồ sơ khi thực hiện DVC trực tuyến.
- Kết quả, đến nay **94%** hồ sơ trực tuyến; **98%** TTHC được cung cấp DVCTT toàn trình.

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Về phát triển Hạ tầng số



80,2% hộ gia đình sử dụng cáp quang Internet băng rộng.



100% xã kết nối Internet cáp quang.



4G phủ đến cấp thôn, bản
Đáp ứng yêu cầu chất lượng.



- Thực hiện đấu giá tần số 5G cho 02 khối băng tần.
- Chuẩn bị đấu giá 01 khối nữa.
- Ngăn chặn máy điện thoại 2G không hợp quy.




- 13** doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TTDL
- **45** TTDL với tổng số gần **28.000** racks.
 - Quý I có thêm **01** TTDL của Viettel (trên 2400 racks)

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC


Phát triển Chính phủ số cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Dịch vụ công trực tuyến




 **80,44%** TTHC đủ điều kiện cung cấp DVCTT toàn trình được cung cấp DVCTT.


 **47,79%** TTHC đủ điều kiện DVCTT toàn trình được cung cấp DVCTT toàn trình.


 **38,3%** hồ sơ nộp trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

Cổng Dịch vụ công quốc gia



 **13,2** triệu tài khoản.

 **4500** DVC trực tuyến được tích hợp trên Cổng DVC quốc gia.

 **299,5** triệu hồ sơ giải quyết TTHC được đồng bộ.

 Hoàn thành cung cấp **41/53** DVC thiết yếu.

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Điển hình thành công:

Về cung cấp DVC trực tuyến:

Đà Nẵng là địa phương điển hình thành công về triển khai dịch vụ công trực tuyến:

- **98%** tổng số thủ tục hành chính đã được cung cấp là dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- **94%** hồ sơ trực tuyến.

CÁCH LÀM:

- Đặt mục tiêu cao: 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến sẽ đưa lên cung cấp trực tuyến.
- Xây dựng Kho dữ liệu điện tử của cá nhân, tổ chức trên nền tảng Công dân số.
- Chính sách giảm lệ phí thực hiện DVC trực tuyến.
- Huỷ/bỏ những TTHC không cần thiết bằng việc sử dụng CSDL và kết quả TTHC số.
- Triển khai dịch vụ giám sát dịch vụ công qua Trung tâm Giám sát điều hành thông minh.

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Về phát triển kinh tế số

Theo tính toán của Bộ TT&TT: Tỷ trọng kinh tế số/GDP năm 2021, 2022 lần lượt là **11,91%**, **14,26%**. Kinh tế số năm 2023 ước đạt **16,5%** với tốc độ tăng **20%**, gấp **3** lần tăng trưởng GDP.

Báo cáo của EconomySEA của Google, Temasek và Bain: Đánh giá tốc độ phát triển kinh tế số Việt Nam nhanh nhất Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp (2022 đạt **28%**, 2023 đạt **19%**), cao gấp **3,5** lần tốc độ tăng trưởng GDP.

Dự báo: Tỷ trọng kinh tế số/GDP năm 2025 đạt trên **20%**

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Về phát triển xã hội số



- Trên **86** triệu thẻ CCCD gắn chip được cấp.
- Tiếp nhận **74,85** triệu hồ sơ định danh; Kích hoạt trên **53,62** triệu tài khoản.
- **08** dịch vụ tiện tích tích hợp trên VNeID.
- **29,3** triệu lượt truy cập đến hết 3/2024



- **100%** các cơ sở khám chữa bệnh có dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.
- **100%** cơ sở đào tạo y tế thanh toán học phí không dùng tiền mặt.
- Khoảng **64%** người dân nhận các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp qua tài khoản.



Tài khoản ngân hàng: 77% người dân.

Dịch vụ Mobile Money:

- Hơn **8,2** triệu khách hàng (**5,8 triệu KH** tại khu vực nông thôn, miền núi)
- **251.798** đơn vị chấp nhận Mobile Money.
- Tổng giá trị giao dịch T3: **3.600** tỷ đồng.

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Về An toàn thông tin

- **Số hệ thống được phê duyệt cấp độ:** 2.365/3.418 (68,2%)
 - Bộ, ngành: 441/737 (59,8%)
 - Địa phương: 1924/2681 (71,8%)
- **Đã được bảo vệ:**
 - Bộ, ngành: 192/737 (26,1%).
 - Địa phương 587/2681 (21,9%)
- **Số cuộc tấn công mạng:** 2.323 (giảm 32,6% so với cùng kỳ 2023).
- **Số lượng cuộc tấn công ransomware:** 04 (*VNDIRECT, PvOil, Wintel, Itel*)

Giải pháp tăng cường bảo vệ:

- Thủ tướng Chính phủ có Công điện số 33/CĐ-TTg chỉ đạo:
- Tổng rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm ATTTM.
 - Tổ chức đầy đủ các biện pháp bảo đảm ATTT theo cấp độ đối với 100% hệ thống thông tin.
 - Hạng mục về ATTT là bắt buộc với tối thiểu 10% kinh phí chuyển đổi số, ứng dụng CNTT.
 - Tuân thủ nghiêm túc các quy định, quy trình khi xảy ra sự cố tấn công mạng,
 - Chia sẻ kinh nghiệm, bài học để chủ động ứng phó.

TỒN TẠI, HẠN CHẾ

(2)

Kiện toàn tổ chức

Nhiều bộ, ngành, địa phương chậm, chưa có Kế hoạch thực hiện Đề án kiện toàn (**03** bộ, **22** địa phương có Kế hoạch).



(1)

Về mặt thể chế

- ✓ Một số Nghị định hướng dẫn Luật triển khai chậm.



(3)

Giải quyết TTHC, DVCTT

- ✓ Tỷ lệ hồ sơ nộp TT trên tổng số hồ sơ còn thấp (khoảng **38,3%**).
- ✓ Việc triển khai, thực hiện tái cấu trúc quy trình TTHC còn chậm.

(4)

Về dữ liệu

- ✓ **20** bộ, ngành, địa phương chưa ban hành DM CSDL;
- ✓ **31** bộ, ngành, địa phương chưa ban hành DM DL mở;
- ✓ Dữ liệu cá nhân bị khai thác, mua bán trái pháp luật.



(5)

Phát triển hạ tầng số

1.077 thôn chưa có sóng băng rộng di động (**838** thôn thuộc vùng đặc biệt khó khăn; đặc biệt **181** thôn chưa có điện lưới).

(7)

Về An toàn thông tin mạng

- ✓ Nguồn lực bảo đảm ATTT còn hạn chế;
- ✓ Nhân lực chuyên trách ATTT trong CQNN còn chưa đáp ứng nhu cầu;
- ✓ **33,2%** HTTT bộ, ngành, địa phương chưa có giải pháp theo cấp độ.



(6)

Về phát triển kinh tế số

- ✓ Chưa có phương pháp, tiêu chí đo lường KTS trong GDP và trong các ngành, lĩnh vực;
- ✓ Chưa có chính sách khuyến khích, thúc đẩy các DN đầu ngành, DN hạt nhân, ...





PHẦN II

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

*Quyết định số 58/QĐ-UBQGCS ngày 19/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số
ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số*

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

**Kế hoạch hoạt động của
UBQG về CDS**



**Kế hoạch hoạt động của BCD
CDS các bộ, ngành, địa phương**

Mục tiêu chung

Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia theo hướng hiệu quả, thiết thực, đóng góp tích cực, tạo bút phá phát triển KTXH của đất nước; góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển KTXH năm 2024 và giai đoạn 2021 - 2025 của Chính phủ.

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về chuyển đổi số của các Ủy viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, BCD chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương. Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai chuyển đổi số.

Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược phát triển kinh tế số và xã hội số.

73 nhiệm vụ trong năm 2024

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

CHỈ TIÊU CỤ THỂ

“Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”

Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại địa phương.

48.000 Doanh nghiệp

Doanh nghiệp tại các khu CN, khu chế xuất ứng dụng các nền tảng số trong quản trị, sản xuất.

60% Doanh nghiệp

40% người dân trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Hoàn thành triển khai **53** dịch vụ công thiết yếu

100% HTTT giải quyết TTHC của các bộ, ngành, địa phương kết nối với Hệ thống EMC.

100% HTTT báo cáo của các bộ, ngành, địa phương kết nối với HTTT của Chính phủ

100% các thôn, bản đang lờm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng.

100% bộ, ngành, địa phương sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm ATTT theo cấp độ.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

YÊU CẦU CHUNG:

Bám sát thực tiễn, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, tạo bứt phá trong chuyển đổi số gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; tăng cường công tác kiểm tra, đo lường, giám sát, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ.

1

Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; các bộ, ngành, địa phương phải chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác phối hợp triển khai.

2

3

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Bộ, ngành, địa phương

1. Ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số theo Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024.

2. Tập trung hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch hoạt động năm 2024 và các nhiệm vụ thực hiện Đề án 06/CP, Chỉ thị 04/CT-TTg của TTCP, trong đó tập trung các nhiệm vụ trong **Quý II/2004**:

a. Xây dựng Thể chế:

- Xây dựng **04** Luật: Lưu trữ (sửa đổi); Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Dữ liệu; Công nghiệp công nghệ số.
- Trình Chính phủ ban hành **09** Nghị định:
 - + 04 Nghị định hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử sửa đổi;
 - + 03 Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông sửa đổi;
 - + Nghị định sửa đổi Nghị định số 73/2019/NĐ-CP;
 - + Nghị định về định danh và xác thực điện tử sửa đổi.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Bộ, ngành, địa phương

b. Đẩy mạnh hoạt động số hóa các ngành kinh tế

- Bộ Nông nghiệp PTNT; Bộ Công Thương; Bộ Xây dựng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

+ Tổ chức các Phiên họp, Hội nghị chuyên đề trước 30/5

+ Ban hành Kế hoạch số hóa các ngành kinh tế trước 30/6.

Các bộ, ngành còn lại hoàn thành trong **Quý III**.

- Bộ Tài chính triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền chống thất thu thuế, thất thu ngân sách:

+ Triển khai tại **100%** cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

+ Ít nhất **60%** trung tâm thương mại trên toàn quốc.

Trong **Quý II** hoàn thành.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với Bộ TT&TT: Phương pháp, tiêu chí đo lường chỉ tiêu thống kê về tỷ trọng giá trị gia tăng của kinh tế số trong GDP và trong các ngành, lĩnh vực tại Việt Nam. Trước 30/6.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Bộ, ngành, địa phương

c. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

- Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ: hoàn thành triển khai các DVC thiết yếu theo Quyết định 06/QĐ-TTg và Quyết định 422/QĐ-TTg.
- Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ GTVT, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính triển khai định danh tàu thuyền trên nền tảng CSDLQG về dân cư, định danh và xác thực điện tử:
 - + Báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải pháp trước 30/4.
 - + Triển khai thí điểm trước 30/7.
- Bộ TT&TT:
 - + Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của DVCTT giai đoạn 2024-2025 và định hướng đến năm 2030" trước 30/6.
 - + Tiến hành đo lường, đánh giá trực tuyến các HTTT giải quyết TTHC thông qua hệ thống EMC. Các bộ, ngành, địa phương chưa kết nối toàn diện khẩn trương thực hiện kết nối với hệ thống EMC. Hoàn thành kết nối trước 30/10.
 - + Chọn một địa phương làm thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến, làm đạt kết quả, trên cơ sở đó đánh giá, hoàn thiện mô hình để phổ biến trên toàn quốc. Trước 30/6.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

3. Phát triển các nền tảng, ứng dụng số

- Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp bộ, ngành, địa phương:

+ Rà soát, tổng hợp, công bố danh mục các nền tảng, ứng dụng dùng chung do các bộ, ngành chủ trì triển khai trên toàn quốc, để không trùng lặp trong đầu tư giữa Bộ ngành, địa phương.

+ Chọn một địa phương làm thí điểm trung tâm điều hành thông minh theo hướng (1) phục vụ chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội dựa trên dữ liệu; (2) giải quyết phản ánh của người dân đối với các vấn đề phát sinh trong xã hội.

- Các bộ, ngành, địa phương:

+ Xây dựng, phát triển và ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, ứng dụng số phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

4. Phát triển dữ liệu số

- Các bộ, ngành, địa phương chưa ban hành danh mục CSDL (9 bộ, 11 tỉnh), danh mục dữ liệu mở (11 bộ, 20 tỉnh): Khẩn trương xây dựng, ban hành trong Quý II.
- Các bộ, ngành, địa phương hoàn thành việc kết nối Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân cấp bộ, cấp tỉnh với Cổng DVC quốc gia theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023.
- Bộ TT&TT làm điểm với một số bộ ngành, địa phương để hoàn thiện hệ thống CSDL cấp bộ, tỉnh, làm rõ bao nhiêu CSDL; đồng bộ, chuẩn hóa để đảm bảo kết nối, chia sẻ; xác định rõ dữ liệu mở, dữ liệu chia sẻ, dùng chung. Tháng 6.

5. Phát triển hạ tầng số

- Bộ TT&TT:

- + Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh xóa vùng lỗ sóng, đảm bảo phủ sóng băng rộng di động cho 100% các thôn, bản đang lỗ sóng và đã có điện lưới quốc gia.
- + Chỉ đạo, thúc đẩy các doanh nghiệp viễn thông đã được cấp phép, triển khai cung cấp dịch vụ mạng 5G ra thị trường.
- Hạ tầng số không chỉ gồm hạ tầng viễn thông, trung tâm dữ liệu, mà còn bao gồm các tiện ích số như VNeID, hóa đơn điện tử, chữ ký điện tử, tài khoản thanh toán điện tử,... **Các các bộ, ngành, địa phương** cần coi đây là nhiệm vụ quan trọng, đẩy mạnh phổ cập để thúc đẩy chuyển đổi số.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

6. Thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, triển khai đầu tư ứng dụng CNTT

- Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ triển khai một số việc sau:

+ Xây dựng văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương cách làm chuyển đổi số trên cơ sở đánh giá các mô hình, cách làm thành công trong thực tiễn. Thời hạn: 6/2024.

+ Thu thập, thống kê giá các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phổ biến và công khai, cập nhật hàng tháng. Thời hạn: 6/2024.

+ Công bố các doanh nghiệp có các giải pháp phát triển các nền tảng số để các bộ, ngành, địa phương tham khảo trong quá trình lựa chọn giải pháp để chuyển đổi số. Thời hạn: 6/2024.

- Phối hợp Tòa án nhân dân tối cao thực hiện tổng kết công tác chuyển đổi số của ngành Tòa án từ đó đúc rút kinh nghiệm, cách làm hay để nhân rộng.

7. An toàn thông tin mạng

- Bộ TT&TT:

+ Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các bộ, ngành, địa phương. Thời hạn: 6/2024.

+ Nghiên cứu, xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cơ bản, tuân thủ quy định pháp luật và một số trường hợp nâng cao, các lưu ý quan trọng để đảm bảo khôi phục hoạt động của hệ thống thông tin trong các trường hợp tấn công mạng

- Các bộ, ngành, địa phương: hoàn thành phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn cho 100% HTTT thuộc phạm vi quản lý. Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt. Thời hạn: 11/2024.



ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Bộ Thông tin và Truyền thông

Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

BÁO CÁO

Nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế số Việt Nam năm 2024

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

2024 – NĂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ DỰA TRÊN 04 TRỤ CỘT

Kế hoạch phát triển kinh tế số Việt Nam

Công nghiệp CNTT

CN phần cứng CN phần mềm
Viễn thông Internet
Dịch vụ số

Số hóa các ngành kinh tế

Công nghiệp Nông nghiệp
Vận tải và logistics Thương mại
Văn hóa Du lịch
Y tế Giáo dục
...

Quản trị số

Trợ lý ảo Trung tâm điều hành thông minh
Dịch vụ công trực tuyến toàn trình IOC

Công nghệ số

- AI tổng quát
- AI diện hẹp
- Blockchain
- AR/VR
- In 3D
- An toàn thông tin
-

Dữ liệu số

Lập kế hoạch

Chuẩn hóa và thu thập

Làm sạch dữ liệu

Tải dữ liệu

Chia sẻ

Khai thác

Hạ tầng số

Hạ tầng thụ động
(hạ tầng viễn thông và IoT)

Hạ tầng cloud

Hạ tầng tính toán

Hạ tầng cung cấp
CNS như dịch vụ

Các nền tảng số có
tính hạ tầng

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CNTT

MỤC TIÊU

- **Doanh thu Công nghiệp ICT:** 140 tỷ USD
- **Doanh nghiệp công nghệ số:**
48.000 doanh nghiệp (tương đương 01 doanh nghiệp CNS/2.000 dân)

GIẢI PHÁP

Bộ TTTT

- Sửa đổi Nghị định 154 về Khu CNTT tập trung
- Xây dựng Luật công nghiệp công nghệ số
- Thúc đẩy đào tạo các nhóm ngành mới (vi mạch, AI, dữ liệu)

Bộ, ngành, địa phương

- Tăng cường đặt hàng cho các doanh nghiệp CNS giải quyết các bài toán chuyển đổi số
- Triển khai kế hoạch phát triển doanh nghiệp CNS theo kế hoạch đã được phê duyệt.
- Tiếp tục phát triển các khu CNTT tập trung, tạo ra một môi trường cộng hưởng sáng tạo, phát triển cộng đồng.

Doanh nghiệp

- Đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực sản xuất
- Phát triển và triển khai AI
- Tham gia số hóa kinh tế ngành, lĩnh vực

PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU SỐ – MỘT SỐ TỒN TẠI

1

Thiếu các luật, quy định về quyền sở hữu dữ liệu, quyền riêng tư dữ liệu cá nhân, tiết lộ dữ liệu của Chính phủ, ... để dữ liệu có thể trao đổi, giao dịch

4

Dữ liệu mở tăng về số lượng nhưng cơ bản chưa khai thác, sử dụng được do không ở định dạng máy có thể đọc

2

Dữ liệu số trong cơ quan Chính phủ bị “cô lập”
Dữ liệu số thương mại bị phân tách
Dữ liệu cá nhân bị khai thác, mua bán trái pháp luật

5

Chưa có các tiêu chí đánh giá cụ thể về mức độ phát triển dữ liệu của cơ quan nhà nước.

3

Các cơ quan chưa chủ động, tự nguyện chia sẻ dữ liệu vì lợi ích chung

PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU SỐ

MỤC TIÊU

- **Chuẩn hóa và tạo lập dữ liệu:** Mỗi ngành, lĩnh vực lựa chọn xây dựng các bộ dữ liệu (dataset) chất lượng cao.
- **Chia sẻ dữ liệu theo mặc định** (trừ dữ liệu bí mật nhà nước, theo yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, theo yêu cầu pháp luật chuyên ngành).
- **Xây dựng kịch bản khai thác và sử dụng dữ liệu:** Mỗi ngành, lĩnh vực lựa chọn và công bố các kịch bản khai thác, sử dụng dữ liệu nhằm tạo động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội.
- **Bảo đảm an toàn dữ liệu**

GIẢI PHÁP

Bộ TTTT

- Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn, các danh mục lưu trữ, kết nối và chia sẻ dữ liệu, quy định về dữ liệu phi danh tính
- Xây dựng, trình ban hành hướng dẫn mở dữ liệu của cơ quan nhà nước
- Xây dựng bộ công cụ đánh giá về mức độ trưởng thành của dữ liệu; đánh giá hàng năm về chất lượng dữ liệu mở của các Bộ, ngành, địa phương
- Xây dựng, ban hành quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu
- Xây dựng Khung quản trị dữ liệu, kiến trúc dữ liệu và các mục từ điển dữ liệu.
- Bộ TTTT lựa chọn một địa phương để xây dựng mô hình mẫu

Bộ, ngành, địa phương

- Phấn đấu có tối thiểu từ **3 - 5** bộ dữ liệu datasets chất lượng cao
- Phấn đấu có tối thiểu **5** kịch bản khai thác, sử dụng dữ liệu
- Bộ Công an chủ trì hướng dẫn, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện công tác bảo vệ dữ liệu, bảo đảm an ninh dữ liệu và mở rộng cung cấp ít nhất **10** dịch vụ tiện ích trên ứng dụng VNeID.

Doanh nghiệp

- Tư vấn xây dựng CSDL dùng chung
- Phát triển dịch vụ bảo mật dữ liệu dựa trên đám mây

SỐ HÓA CÁC NGÀNH KINH TẾ

MỤC TIÊU

- **Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;**
- **Phát triển các mô hình kinh tế số dựa trên dữ liệu để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội chất lượng cao.**

GIẢI PHÁP

Bộ, ngành, địa phương

- Xây dựng các bộ dữ liệu
- Xây dựng các kịch bản, mô hình khai thác dữ liệu
- Đặt hàng xây dựng các ứng dụng số
- Bộ TTTT lựa chọn một địa phương để xây dựng mô hình mẫu

Doanh nghiệp

- Doanh nghiệp nền tảng làm chủ công nghệ 5G, công nghệ lõi AI, mô hình ngôn ngữ lớn (LLM), cung cấp hạ tầng tính toán, hạ tầng công nghệ AI, LLM như dịch vụ
- Doanh nghiệp phát triển các ứng dụng số vào giải quyết các bài toán trong các ngành, lĩnh vực

SỐ HÓA NGÀNH NÔNG NGHIỆP

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Truy xuất về nguồn gốc nông sản
- Vùng trồng, cơ sở sản xuất
- Đất đai, thổ nhưỡng, chỉ dẫn địa lý
- Thời tiết, quy trình, công nghệ chế biến
- Dịch bệnh cây trồng, vật nuôi...
-

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số:

- Sử dụng hiệu quả tài nguyên: đất, nước, lao động, rừng, biển
- Dự đoán dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi
- Liên kết vùng miền
- Giải quyết thị trường cho nông sản, hướng tới xuất khẩu
- ...

SỐ HÓA NGÀNH THƯƠNG MẠI BÁN BUÔN, BÁN LẺ

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Cụm công nghiệp và năng lực sản xuất
- Năng lực hậu cần
- Liên kết chuỗi cung ứng
- Nhận diện thương hiệu
- ...

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số:

- Kết nối cung – cầu thị trường
- Tối ưu hóa phân bổ nguồn lực trên toàn chuỗi
- Xây dựng và bảo vệ thương hiệu

SỐ HÓA NGÀNH CÔNG NGHIỆP

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Thị trường lao động
- Sản lượng sản xuất chính phẩm, thứ phẩm
- Biến động tồn kho
- ...

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số

- Giám sát và cảnh báo sớm chuỗi công nghiệp và nguồn cung ứng
- Tối ưu hóa quy trình sản xuất
- Điều tiết sản xuất và phân phối các sản phẩm dịch vụ, giám sát thị trường

SỐ HÓA NGÀNH VĂN HÓA, DU LỊCH

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Văn hóa, nghệ thuật các dân tộc Việt Nam
- Di sản văn hóa, di tích quốc gia, di sản
- Cơ sở lưu trú
- Khách du lịch, hành vi tiêu dùng của khách du lịch
- Chương trình du lịch, tour du lịch, cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch...

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số

- Quảng bá phát triển văn hóa Việt Nam
- Quản lý, bảo vệ và phát huy di sản văn hóa
- Quản lý, cải thiện năng lực và thu hút khách du lịch
- Mô hình, dịch vụ du lịch mới

SỐ HÓA NGÀNH BẢO HIỂM XÃ HỘI

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Dữ liệu Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tích hợp với dữ liệu đào tạo nghề và học tập suốt đời gắn với tạo lập cơ sở dữ liệu lao động - việc làm
- Dữ liệu An sinh xã hội bao gồm dữ liệu đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội, giảm nghèo, trẻ em và người có công,...

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số:

- Cung cấp các giải pháp dự báo nhu cầu, sự biến động về lao động, việc làm;
- Người lao động được tự động cung cấp gợi ý về danh sách việc làm phù hợp khi bị thất nghiệp.

SỐ HÓA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Dữ liệu lớn về hành vi của người học, người dạy
- Dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo liên thông với dữ liệu trong lĩnh vực lao động, việc làm và dữ liệu bảo hiểm xã hội

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số:

- Phân tích xu hướng học tập, cải thiện chất lượng giáo dục, tối ưu hóa quá trình giảng dạy và đề xuất chương trình học phù hợp.
- Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đào tạo trong ngành giáo dục.
- Số hóa và quản lý thống nhất hệ thống văn bằng, chứng chỉ, chương trình đào tạo gắn với từng sinh viên, học viên.

SỐ HÓA NGÀNH Y TẾ

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Dữ liệu y tế, cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.
- Dữ liệu chuyên ngành: khám, chữa bệnh, y tế dự phòng, nhân lực, thiết bị y tế, dược...

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số:

- Tra cứu thông tin; số hóa thông tin sức khỏe, bệnh án điện tử và liên thông thông suốt giữa các cơ quan y tế và giữa cơ quan y tế với người dân và công nhận lẫn nhau.
- Đổi mới các mô hình dịch vụ công dựa trên dữ liệu như theo dõi bệnh nghề nghiệp và cảnh báo sớm các sự kiện y tế công cộng
- Hỗ trợ phân tích có hệ thống về hiệu quả của y học: tương tác thuốc, chỉ định, an toàn... và thúc đẩy sự phát triển chất lượng cao của y học

SỐ HÓA NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Nền địa lý quốc gia, đất đai quốc gia; viễn thám
- Khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu, môi trường; nguồn thải
- Đa dạng sinh học
- Tài nguyên nước; địa chất, khoáng sản
- Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; quan trắc tài nguyên và môi trường.

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số:

- Phân tích đưa ra các cảnh báo khi có nguy cơ về sự cố môi trường.
- Giám sát việc xả thải của các khu công nghiệp, các điểm nóng về ô nhiễm môi trường.
- Giảm tác động của các hiện tượng thời tiết và khí hậu cực đoan, hiện thực hóa mô hình ra quyết định thông minh mới tích hợp nhận dạng rủi ro về khí hậu.
- Nâng cao trình độ quản lý lượng khí thải carbon, hỗ trợ mở dữ liệu phát thải carbon.

SỐ HÓA NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

Xây dựng các bộ dữ liệu:

- Dữ liệu lớn quản lý hoạt động của các phương tiện giao thông
- Dữ liệu về mật độ giao thông
- Dữ liệu về hạ tầng giao thông công cộng và phương tiện giao thông
- Dữ liệu về kho, bãi và các trung tâm logistics

Xây dựng các kịch bản sử dụng bộ dữ liệu

- Xây dựng một số kịch bản khai thác và sử dụng/1 bộ dữ liệu

Ứng dụng số:

- Chia sẻ và công nhận lẫn nhau về dữ liệu giao hàng, dữ liệu vận đơn, dữ liệu quyết toán, dữ liệu bảo hiểm, dữ liệu theo dõi vận chuyển hàng hóa...
- Thúc đẩy sự phát triển đổi mới của phương tiện kết nối thông minh, hỗ trợ vận hành thử nghiệm thương mại phương tiện tự lái ở các khu vực cụ thể và giai đoạn cụ thể.
- Tạo thuận lợi cho thương mại vận tải, thúc đẩy sự tích hợp và ứng dụng đáng tin cậy của dữ liệu thương mại vận chuyển và xác minh hóa đơn điện tử, xác minh danh tính thực thể kinh doanh, dữ liệu trạng thái kiểm tra và khai báo hải quan...

QUẢN TRỊ SỐ

MỤC TIÊU

- **Triển khai, phổ cập 03 trợ lý ảo**
- **Triển khai công tác điều hành dựa trên dữ liệu thông qua các Trung tâm điều hành thông minh IOC**
- **Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến toàn trình**

GIẢI PHÁP

Bộ, ngành, địa phương

- Chuẩn hóa dữ liệu cho trợ lý ảo
- Xây dựng các kịch bản điều hành thông minh dựa trên dữ liệu.
- 60% thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng DVCTT toàn trình
- 50% hồ sơ trực tuyến toàn trình

Bộ TTTT

- Triển khai thí điểm ở các Bộ, ngành, địa phương sau đó nhân rộng các nền tảng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, hỗ trợ người dân về các vấn đề pháp lý và các trợ lý ảo khác
- Hoàn thiện mô hình điều hành dựa trên dữ liệu phổ biến cho các địa phương
- Hoàn thiện mô hình dịch vụ công trực tuyến toàn trình
- Xây dựng và ban hành các nguyên tắc sử dụng dữ liệu có trách nhiệm, hướng dẫn về an toàn khi ứng dụng AI trong khu vực công

Doanh nghiệp

- Cung cấp, hoàn thiện các giải pháp quản trị số triển khai cho các Bộ, ngành, địa phương



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

Bộ Thông tin và Truyền thông

Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số